TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày: 29/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sở thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỳ

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Huy Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất– Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh ngày 22/7/1983, tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1950 và bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1958; Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ là Lê Thị P, sinh năm 1981 và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 01 ngày 26/02/2021 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đồng Nai; Bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2014, Nguyễn Trung H được cha ruột Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1950 (ông Đ không nhìn thấy H tàng trữ, sử dụng súng) nhờ H đến sửa mái nhà cho gia đình anh ruột là Nguyễn Trường G (chết năm 2013) và chị dâu Phí Thị H1 ở ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai (chị H1 không biết việc tàng trữ, sử dụng súng). Khi thay đến mái ngói gian bếp, Hiếu phát hiện một khẩu súng tự chế và 19 viên đạn được gói trong bịch nilon giấu ở trên đòn tay mái ngói. H không cho ai

biết và mang vào rừng thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai cất giấu súng, 19 viên đạn dưới gốc cây Mun bên suối Cu Lỳ và lấy lá cây rụng phủ lên. Năm 2018, khi đi tìm phong lan rừng về chơi, H đến nơi cất giấu súng, đạn, kiểm tra thấy 09 viên đạn do bị vùi lấp trong cát lâu ngày bị mục nên vứt xuống suối. Sau đó, H cầm súng cùng 10 viên đạn đi tìm bắn động vật trong rừng nhưng không phát hiện được gì nên H cất giấu súng, đạn vào chỗ cũ rồi đi về. Đến tháng 3/2020, H tiếp tục vào rừng tìm phong lan khi đến nơi giấu súng, đạn thì thấy có 05 viên bị mục, mang vứt xuống suối, còn 05 viên đạn H cất giấu trở lại chỗ cũ. Ngày 23/12/2020, H nảy sinh ý định bắn thú rừng lấy thịt ăn nên đến nơi cất giấu, kiểm tra thấy 02 viên đạn đã bị mục nên mang vứt xuống suối. Sau đó, H cầm súng cùng 03 viên đạn còn sử dụng được đi từ khu vực suối Cu Lỳ về đường Bàu Tượng tìm bắn động vật rừng. Trong lúc đi, H phát hiện một con thú rừng (không rõ loại gì) đang di chuyển cách khoảng 15 mét, H dùng súng bắn đạn nổ, nhưng không trúng. H tiếp tục đi về hướng cầu Đakinde thì lực lượng Trạm kiểm lâm cơ động phát hiện yêu cầu đứng lại để kiểm tra. H bỏ chạy khoảng 200m thì bị lực lượng Kiểm lâm bắt, thu giữ 01 khẩu súng tự chế dài 76cm, trọng lượng 1,8kg báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 01 cm, trong buồng chứa đạn còn 01 vỏ đạn và trong túi áo của H có 02 viên đạn chưa bắn cỡ 5,56mm x 44,5mm có cùng ký hiệu LC74; 01 (một) đèn pin.

* Tại kết luận giám định số 364/C09B ngày 13/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng dài gửi giám định là súng được chế tạo thủ công, súng có các bộ phận chính như: Nòng súng, buồng chứa đạn, kim hỏa, lò xo và bộ phận cò. Dùng khẩu súng nêu trên bắn thực nghiệm với loại đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm, kết quả đạn nổ. Khẩu súng nêu trên có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc danh mục vũ khí quân dụng.

- 02 (hai) viên đạn và 01 (một) vỏ đạn có cùng ký hiệu LC74 gửi giám định là đạn và vỏ đạn đã bắn thuộc loại đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm là vũ khí quân dụng".

Căn cứ biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai nhân chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định Nguyễn Trung H đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

Bị can Nguyễn Trung H chưa có tiền án, tiền sự, bố ruột được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bà ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung công quỹ nhà nước công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội 01 (một) đèn pin; tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế có chiều dài 76cm, trọng lượng 1,8kg; báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 0lcm; 01 (một) vỏ đạn và 02 (hai) viên đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm có cùng ký hiệu LC74.

Bản cáo trạng số: 3409/CT-VKSVC-P1 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1

Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 tháng đến 32 tháng; Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) đèn pin; tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế có chiều dài 76cm, trọng lượng 1,8kg; báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 0lcm; 01 (một) vỏ đạn và 02 (hai) viên đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm có cùng ký hiệu LC74; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là trái pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện lao động để nuôi con và chữa bệnh cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận có hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng năm 2014, bị cáo Nguyễn Trung H đi sửa mái nhà cho gia đình chị dâu Phí Thị H1 (Chồng Nguyễn Trường G đã chết) ở ấp 2, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai, thì bị cáo phát hiện một khẩu súng tự chế và 19 viên đạn được gói trong bịch ni lông giấu ở trên đòn tay mái ngói. Bị cáo mang súng và đạn vào rừng thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên -Văn hóa Đồng Nai cất giấu dưới gốc cây Mun bên suối Cu Lỳ, lấy lá cây rụng phủ lên. Sau đó, bị cáo hai lần lấy ra để đi săn thú rừng, cụ thể: Năm 2018, khi đi tìm phong lan rừng về chơi, bị cáo đến địa điểm giấu súng, đạn kiểm tra thấy 09 viên đạn do bị vùi lấp dưới lá cây đã mục nát nên vứt xuống suối, bị cáo cầm súng cùng 10 viên đạn đi tìm bắn thú rừng nhưng không phát hiện được gì nên quay lại chỗ cũ cất giấu súng, đạn rồi ra về. Đến tháng 3/2020, bị cáo tiếp tục vào rừng tìm phong lan khi đến nơi giấu súng, đạn thì thấy có 05 viên bị mục nên vứt xuống suối, còn 05 viên đạn bị cáo cất giấu trở lại chỗ cũ. Ngày 23/12/2020, bị cáo nảy sinh ý định đi bắn thú rừng lấy thịt ăn. Bị cáo đi bộ từ nhà tới nơi cất giấu súng, đạn, lấy súng cùng 03 viên đạn đi từ khu vực suối Cu Lỳ về đường Bàu Tượng tìm bắn thú rừng. Trong lúc đi, bị cáo phát hiện một con thú rừng (không rõ loại gì) đang di chuyển cách khoảng 15 mét, thì ngắm bắn, đạn nổ nhưng không trúng và tiếp tục đi về hướng cầu Đakinde thì bị lực lượng Trạm kiểm lâm cơ động phát hiện yêu cầu đứng lại để kiểm tra. Bị cáo bỏ chạy khoảng 200m thì bị lực lượng Kiểm lâm bắt, thu giữ 01 khẩu súng tự chế, trong buồng chứa đạn còn 01 vỏ đạn và 02 viên đạn chưa bắn. Tại kết luận giám định số 364/C09B ngày 13/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí

Minh kết luận: *"Khẩu súng dài gửi giám định là súng được chế tạo thủ công, súng có các bộ phận chính như: Nòng súng, buồng chứa đạn, kim hỏa, lò xo và bộ phận cò. Dùng khẩu súng nêu trên bắn thực nghiệm với loại đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm, kết quả đạn nổ. Khẩu súng nêu trên có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc danh mục vũ khí quân dụng; 02 (hai) viên đạn và 01 (một) vỏ đạn có cùng ký hiệu LC74 gửi giám định là đạn và vỏ đạn đã bắn thuộc loại đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm là vũ khí quân dụng"*. Bị cáo H không có ý kiến khiếu nại gì và đồng ý với bản kết luận này.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố và viện dẫn.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định độc quyền của Nhà nước về chế tạo, quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố ruột được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bà ngoại được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có con nhỏ bị bệnh tim bẩm sinh; Bị cáo có nơi thường trú, cụ thể rõ ràng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để chính quyền địa phương quản lý, giám sát đối với bị cáo, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội 01 (một) đèn pin; tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế có chiều dài 76cm, trọng lượng 1,8kg; báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 0l cm; 01 (một) vỏ đạn và 02 (hai) viên đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm có cùng ký hiệu LC74.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trung H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) đèn pin theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng tự chế có chiều dài 76cm, trọng lượng 1,8kg; báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại có đường kính 0l cm; 01 (một) vỏ đạn và 02 (hai) viên đạn cỡ 5,56mm x 44,5mm có cùng ký hiệu LC74 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2021 tại Kho V1 Phòng kỹ thuật Ban chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm